TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 22 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị P, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản PC, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên

Bị đơn: Anh Nùng Văn L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản HN, xã BB, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lò Thị P và anh Nùng Văn L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị P và anh Nùng Văn L thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Lò Thị P là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nùng Mạnh Q, sinh ngày 01/02/2017. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi cháu Q cho đến khi cháu thành niện (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao

động, anh Nùng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nùng Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lò Thị P và anh Nùng Văn L không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lò Thị P và anh Nùng Văn L mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ *(Bảy mươi lăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lò Thị P tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh Nùng Văn L phải nộp. Tổng cộng chị Lò Thị P phải nộp 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lò Thị P đã nộp 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000180 ngày 21 tháng 11 năm 2022 tại Chị cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Lò Thị P được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã MT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết